

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 36/2020/HSST

Ngày: 19/6/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khả và bà Võ Thị Hồng Trà.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Công H (tên gọi khác: Chó H), sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Trần Đình C (chết) và bà Võ Thị Xuân N, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2013; Tiền sự: không; Tiền án: + Ngày 22/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2014; + Ngày 08/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2017; + Ngày 22/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2018; Nhân thân: + Ngày 08/3/2012 bị Công an xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; + Ngày 12/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm 06 tháng

tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đang chấp hành án. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/8/2019. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- NLC1, sinh năm 1992; trú tại: Ấp V, xã V, huyện V, tỉnh H Giang. Vắng mặt

- NLC2, sinh năm 1994; trú tại: thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- NLC3, sinh năm 1991; trú tại: thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- NLC4, sinh năm 1978; trú tại: thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công H (đã 03 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã tái phạm, chưa được xóa án tích) là đối tượng nghiện ma túy nên quen biết và liên hệ với đối tượng tên T (không rõ lai lịch) ở thành phố P, tỉnh Gia Lai để mua ma túy về sử dụng. Ngày 22/8/2019, H điện thoại cho T hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá, T đồng ý gửi cho H qua xe khách tuyến Gia Lai – Bình Định. Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, H ra thành phố Q, tỉnh Bình Định nhận ma túy rồi đón xe đem về nhà cất giấu. Đến chiều ngày 23/8/2019, H lấy ma túy phân ra thành 04 gói nilon nhỏ rồi mang đến nhà ông Tạ Tấn D là cha NLC3 ở thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên chơi với NLC3 và NLC2. Tại đây H lấy 02 gói ma túy ra sử dụng, thấy vậy NLC3 và NLC2 cũng tự ý tham gia sử dụng, lúc này ông D không có nhà. 02 gói ma túy còn lại H giấu vào trong khẩu trang y tế, đeo trên mặt rồi điều khiển xe mô tô biển số 95G1-6nn.nn đến thành phố T để trả xe cho NLC1 là bạn gái của H. Khi vừa đến trước cơ sở massage N đường N, phường T, thành phố T thì bị bắt quả tang, thu giữ số ma túy nói trên và bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số 160/GĐ-PC09 ngày 26/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Ma túy thu giữ của Trần Công H, có khối lượng 0,489g loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án (đang tạm giữ chờ xử lý):

- 0,449g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;
- 01 cây kéo y tế bằng kim loại dài 14cm; 01 đoạn ống hút nhựa có các màu trắng, xanh, cam được nối với nhau bằng băng keo đen, trên đoạn ống nhựa này có gắn một nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa màu đỏ có một ống thủy tinh cong dạng chữ V một đầu hình tròn; 02 khẩu trang y tế màu xanh; 02 hộp quẹt ga;
- 01 cây kim cộng lực màu xanh có lưỡi bằng kim loại;
- 01 điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh nước biển có số thuê bao 038895nnnn;
- 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 95B1-6nn.nn (đã trả cho chủ sở hữu).

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 06/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Trần Công H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Công H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù, tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, thời hạn chấp hành hình phạt chung tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/8/2019; Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản gì khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung; Về xử lý vật chứng: - *tịch thu tiêu hủy đối với*: 0,449g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cây kéo y tế bằng kim loại dài 14cm; 01 đoạn ống hút nhựa có các màu trắng, xanh, cam được nối với nhau bằng băng keo đen, trên đoạn ống nhựa này có gắn một nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa màu đỏ có một ống thủy tinh cong dạng chữ V một đầu hình tròn; 02 khẩu trang y tế màu xanh; 02 hộp quẹt ga; - *tịch thu nộp ngân sách nhà nước*: 01 cây kim cộng lực màu xanh có lưỡi bằng kim loại; 01 điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh nước biển có số thuê bao

038895nnnn; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với lời khai của người làm chứng và với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở để kết luận: khoảng 23 giờ ngày 23/8/2019, tại địa điểm trước cơ sở massage N ở đường N, phường T, thành phố T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa bắt truy nã đối với Trần Công H; qua khám xét trên người và tại hiện trường, phát hiện Trần Công H tàng trữ trái phép 0,489g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Đối với đối tượng tên Tý là người đã bán ma túy cho bị cáo Trần Công H, quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[2.2] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của NLC3 và NLC2 tại nhà NLC3. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác định nhà NLC3 ở là nhà của ông Tạ Tấn D (cha ruột NLC3), không thuộc quyền sở hữu, quản lý của NLC3. Tại thời điểm sử dụng ma túy không có ông Tạ Tấn D không có ở nhà. Do đó hành vi của NLC3 không cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa chuyển cho Công an xã H, huyện P xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật.

[2.3] Đối với hành vi Trần Công H mang theo ma túy đến nhà NLC3 để sử dụng, qua điều tra xác định NLC3 và NLC2 tự lấy cùng sử dụng chung. Do đó hành vi của Trần Công H không có dấu hiệu tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” hay tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[2.4] Xét Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm, do đó hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm”. Xét cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.5] Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập hay tài sản nào khác nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo đang thi hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai bản án và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung, thời hạn chấp hành hình phạt chung tính từ ngày bắt tạm giam 23/8/2019.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,449g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cây kéo y tế bằng kim loại dài 14cm; 01 đoạn ống hút nhựa có các màu trắng, xanh, cam được nối với nhau bằng băng keo đen, trên đoạn ống nhựa này có gắn một nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa màu đỏ có một ống thủy tinh cong dạng chữ V một đầu hình tròn; 02 khẩu trang y tế màu xanh; 02 hộp quẹt ga; 01 cây kim cộng lực màu xanh có lưỡi bằng kim loại: Là tang vật phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh nước biển có số thuê bao 038895nnnn: bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Công H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công H 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,449g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cây kéo y tế bằng kim loại dài 14cm; 01 đoạn ống hút nhựa có các màu trắng, xanh, cam được nối với nhau bằng băng keo đen, trên đoạn ống nhựa này có gắn một nắp nhựa màu đỏ, trên nắp nhựa màu đỏ có một ống thủy tinh cong dạng chữ V một đầu hình tròn; 02 khẩu trang y tế màu xanh; 02 hộp quẹt ga; 01 cây kim cộng lực màu xanh có lưỡi bằng kim loại.

Tích thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh nước biển có số thuê bao 03889nnnn.

Tất cả đều theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Công H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc